

Số: /CTr-TL-HĐTV

Đồng Nai, ngày tháng năm 2026

CHƯƠNG TRÌNH THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2026

Thực hiện Quyết định số 321/QĐ-UBND ngày 26 tháng 01 năm 2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ban hành Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 tỉnh Đồng Nai;

Hội đồng thành viên Công ty TNHH Một thành viên Thủy lợi Đồng Nai (sau đây gọi tắt là Công ty) xây dựng chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 gồm các nội dung sau:

I. Mục đích yêu cầu

1. Thực hiện nghiêm túc các quy định của Đảng và Nhà nước về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kiên quyết, đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp hữu hiệu trong công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; tạo sự lan tỏa mạnh mẽ, nắm bắt cơ hội, đẩy lùi thách thức, tăng tốc bứt phá về đích, phấn đấu đạt kết quả cao nhất các mục tiêu, chỉ tiêu của kế hoạch năm 2026.

2. Thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong mọi lĩnh vực, đưa công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trở thành nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên của từng tổ chức, cá nhân trong Công ty. Đảm bảo quản lý tốt nguồn lực, thực hiện có hiệu quả trong việc quản lý vốn Nhà nước; tiết kiệm chi phí trong sản xuất, kinh doanh, trong xây dựng cơ bản; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản, quản lý sử dụng lao động. Quyết tâm hoàn thành tốt các chỉ tiêu, kế hoạch được Chủ sở hữu giao.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được tiến hành đồng bộ, gắn với công tác thi đua khen thưởng trong Công ty; nghiêm túc thực hiện tiết kiệm trong quản lý, vận hành công trình thủy lợi, công trình nước sạch; chế độ về định mức chi tiêu, định mức lao động, định mức mua sắm trang, thiết bị tại đơn vị. Đồng thời, thực hiện thường xuyên, liên tục, mọi lúc, mọi nơi, với sự tham gia của tất cả cán bộ, đảng viên, người lao động trong đơn vị.

4. Chương trình tiết kiệm, chống lãng phí phải đảm bảo tính toàn diện, nhưng cần có trọng tâm, trọng điểm; xác định rõ nhiệm vụ, trách nhiệm đặc biệt là trách nhiệm của người đứng đầu trong việc xây dựng kế hoạch hành động, tổ chức triển khai, kiểm tra, giám sát, đánh giá việc thực hiện các văn bản về tiết kiệm, chống lãng phí, qua đó tạo chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong nhận thức về công tác tiết kiệm, chống lãng phí tại tất cả các phòng, chi nhánh trực thuộc và toàn bộ người lao động trong Công ty.

II. Nhiệm vụ trọng tâm

Trên cơ sở mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2026 được giao, Công ty xác định các nhiệm vụ trọng tâm trong việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2026 gồm:

1. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2026, đảm bảo an toàn công trình, bảo đảm an toàn tài sản Công ty.
2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công và tài sản công.
3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước.
4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng chi phí thường xuyên.
5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên.
6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong tổ chức bộ máy quản lý và sử dụng lao động.
7. Ưu tiên nguồn lực, trí lực, nhân lực tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.
8. Xây dựng thói quen văn hóa thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

III. Các giải pháp thực hiện

1. Thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh năm 2026, đảm bảo an toàn công trình, bảo đảm an toàn tài sản Công ty.

Lãnh đạo đơn vị thực hiện tốt công tác quản lý khai thác và làm chủ đầu tư các dự án xây dựng cơ bản; quản lý và khai thác có hiệu quả các công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch do Công ty quản lý, chú trọng phục vụ sản xuất nông nghiệp nhằm đáp ứng yêu cầu chuyển đổi cơ cấu cây trồng của các địa phương trong tỉnh. Tăng cường các biện pháp nâng cao hiệu quả hoạt động của các công trình; quyết tâm thực hiện tưới phục vụ sản xuất nông nghiệp, cấp nước công nghiệp và sinh hoạt đạt và vượt chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước giao. Đi đôi với nhiệm vụ khai thác công trình thủy lợi phục vụ sản xuất, thực hiện tốt công tác quản lý bảo vệ an toàn công trình, chống xuống cấp. Kịp thời tu bổ sửa chữa, duy tu công trình để đảm bảo nâng cao năng lực phục vụ của các công trình thủy lợi.

Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty quản lý điều hành doanh nghiệp trên cơ sở Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định của Nhà nước về quản lý tài sản, tiền vốn và lao động đối với doanh nghiệp do Nhà nước làm chủ sở hữu. Hội đồng thành viên Công ty giám sát chặt chẽ các mặt hoạt động của Công ty trên cơ sở quy định của pháp luật và các quy chế quản lý nội bộ đã ban hành như: Quy chế hoạt động của Hội đồng thành viên; Quy chế làm việc; quy chế quản lý tài chính; quy chế chi tiêu nội bộ; quy chế quản lý và sử

dụng tài sản; quy chế quản lý công nợ; quy chế trả lương; quy chế thi đua khen thưởng và một số quy chế khác.

2. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công và tài sản công.

2.1. Trong quản lý, sử dụng tài sản công:

Đẩy nhanh việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà đất của Công ty theo quy định tại Nghị định số 03/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 01 năm 2025 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công là nhà, đất.

Quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích các trang thiết bị, điện, nước, văn phòng phẩm...; quản lý và sử dụng có hiệu quả xe ô tô phục vụ công tác theo quy chế quản lý và sử dụng xe ô tô tại Công ty đã được ban hành.

Thực hiện mua sắm tài sản theo kế hoạch, đúng trình tự, thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty. Không để xảy ra tình trạng mua sắm tài sản chưa thực sự cần thiết, kém chất lượng.

Tổ chức kiểm kê tài sản đúng thời gian theo quy định, đảm bảo phản ánh chính xác tình hình quản lý, sử dụng tài sản trong Công ty. Thường xuyên kiểm tra, đánh giá kết quả, tình hình thực hiện Quy chế quản lý tài sản tại Công ty, kịp thời xử lý, làm rõ trách nhiệm cá nhân, đơn vị để xảy ra mất mát, hư hỏng tài sản.

Thực hiện nghiêm túc việc thanh lý, thu hồi giá trị còn lại của các máy móc, thiết bị, phương tiện đã cũ, lỗi thời hoặc đã được đầu tư thay thế.

Thường xuyên rà soát, đánh giá, chủ động kiến nghị khắc phục những tồn tại, hạn chế trong việc thực hiện quy chế phối hợp quản lý, bảo vệ công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch đã được thống nhất xây dựng với các địa phương, phát huy trách nhiệm cộng đồng trong quản lý, bảo vệ công trình. Duy trì kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời tình trạng lấn chiếm đất đai, xâm hại công trình; Thực hiện duy tu, bảo dưỡng nhằm đảm bảo an toàn, ổn định, phát huy năng lực công trình.

2.2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công:

Tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện và giải ngân vốn đầu tư công, phấn đấu giải ngân đảm bảo hoàn thành kế hoạch vốn năm 2026 được giao, góp phần thực hiện thắng lợi kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2026 và kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030; đảm bảo 100% các dự án do Công ty làm chủ đầu tư có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật đầu tư công.

Theo dõi và đánh giá thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn và hằng năm, rà soát kết quả, tình hình thực hiện các dự án đã được phê duyệt chủ trương đầu tư còn tồn đọng, vướng mắc, kéo dài thời gian thực hiện, tập trung giải quyết, đề xuất các Sở, Ngành liên quan tháo gỡ khó khăn, đảm bảo thời gian hoàn thành, đưa dự án vào khai thác theo tiến độ đã phê duyệt.

Trong thực hiện nhiệm vụ chủ đầu tư các dự án xây dựng, sửa chữa, nâng cấp các công trình thủy lợi nghiêm túc thực hiện các quy định của Nhà nước,

chú trọng việc đảm bảo chất lượng, hiệu quả dự án từ khâu lựa chọn nhà thầu, tăng cường công tác giám sát quá trình thực hiện hợp đồng cho đến việc tổ chức đánh giá chất lượng, nghiệm thu, bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

Thực hiện nghiêm túc quy trình lựa chọn nhà thầu theo quy định của Luật đấu thầu và các văn bản hướng dẫn; tổ chức đánh giá, rút kinh nghiệm thông qua chất lượng, kết quả thực hiện các gói thầu của các nhà thầu.

Nâng cao chất lượng công tác khảo sát, thiết kế, giải pháp thi công, thẩm định dự án; hạn chế các nội dung phát sinh dẫn đến phải điều chỉnh thiết kế, thi công, hạn chế tối đa tình trạng điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án.

Tăng cường và cụ thể hóa các biện pháp, hình thức chế tài đối với các nhà thầu nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm của các nhà thầu theo quy định của pháp luật; giảm thiểu thiếu sót trong công tác khảo sát, thiết kế, tư vấn thẩm tra và tổ chức thi công xây dựng, dẫn đến những phát sinh, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện dự án, xử lý kịp thời và kiên quyết, đúng pháp luật các nhà thầu thực hiện sản phẩm kém chất lượng, chậm tiến độ theo nội dung hợp đồng đã ký kết.

Tổ chức nghiệm thu khối lượng, chất lượng thi công chặt chẽ, đúng quy trình, trong đó quan tâm việc lập bản vẽ hoàn công của nhà thầu, có biện pháp kiểm tra tính chính xác của bản vẽ hoàn công. Đảm bảo công trình thi công đúng thiết kế được duyệt, nghiệm thu, ứng vốn và thanh toán cho nhà thầu đúng khối lượng, chất lượng thi công, tránh tình trạng lãng phí, thất thoát vốn Nhà nước.

Thường xuyên giám sát, nâng cao chất lượng hoạt động của Ban quản lý các dự án, tăng cường vai trò giám sát của Chủ đầu tư, phát hiện, ngăn ngừa kịp thời những biểu hiện tiêu cực trong tổ chức giám sát chất lượng thi công, đảm bảo các dự án được thực hiện với chất lượng, tiến độ đã phê duyệt.

3. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản Nhà nước.

Trên cơ sở kế hoạch tài chính năm 2026 được cấp có thẩm quyền phê duyệt, trong quá trình thực hiện, Giám đốc Công ty chú trọng việc tiết kiệm chi phí, sử dụng vốn hiệu quả, đúng mục đích, phục vụ thiết thực cho nhiệm vụ sản xuất, kinh doanh của Công ty trên cơ sở đảm bảo chất lượng.

Rà soát, đánh giá hiệu quả đầu tư mua sắm và sử dụng trang thiết bị, máy móc phục vụ công tác tại các Chi nhánh trực thuộc Công ty. Có sự điều chuyển máy móc, dụng cụ từ các đơn vị sử dụng không hiệu quả sang các đơn vị có nhu cầu thực sự cần thiết để tiết kiệm chi phí mua sắm, trang bị mới.

Thực hiện việc rà soát, bổ sung, hoàn thiện nội quy, quy định việc tiết kiệm trong sử dụng điện, nước, văn phòng phẩm tại Công ty, có tổng kết, đánh giá để kịp thời rút kinh nghiệm chấn chỉnh những đơn vị, cá nhân còn thiếu sót; động viên khuyến khích những đơn vị, cá nhân thực hiện tốt.

Tăng cường đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ các công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch tại các Chi nhánh trực thuộc, phát hiện, xử lý kịp thời những hành vi xâm hại và những hư hỏng công trình

ngay từ khi mới phát sinh không để tình trạng hư hỏng phát triển đến mức độ lớn dẫn đến ảnh hưởng an toàn công trình và chi phí sửa chữa tốn kém.

4. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, sử dụng chi phí thường xuyên.

Thực hiện nghiêm túc quy chế quản lý chi tiêu nội bộ, kiểm tra, đánh giá làm rõ nguyên nhân, trách nhiệm cá nhân, đơn vị trong Công ty không tuân thủ quy chế đã ban hành, để xảy ra tình trạng chi tiêu lãng phí, kém hiệu quả (nếu có).

Thực hiện mua sắm tài sản theo kế hoạch, đúng trình tự, thẩm quyền quyết định theo quy định của pháp luật và quy định của Công ty. Không để xảy ra tình trạng mua sắm tài sản chưa thực sự cần thiết, kém chất lượng. Trên cơ sở các khoản mục chi phí theo kế hoạch tài chính trong năm, thực hiện tiết kiệm các khoản chi phí thường xuyên theo các chỉ tiêu sau:

- Chi phí hội nghị, tiếp khách: Tiết kiệm 10%
- Chi phí xăng xe công tác: Tiết kiệm 10%
- Chi phí điện nước: Tiết kiệm 10%
- Chi phí mua sắm, trang thiết bị văn phòng: Tiết kiệm 10%
- Chi phí nhiên liệu, vật liệu phục vụ sản xuất: Tiết kiệm 10%
- Chi phí sửa chữa thường xuyên công trình: tiết kiệm toàn bộ chi phí chung theo dự toán được duyệt đối với các công trình được giao cho các Chi nhánh trực thuộc Công ty thực hiện, đồng thời tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo thanh toán đúng khối lượng, chất lượng theo dự toán, đồ án thiết kế được duyệt. Đồng thời quản lý chặt chẽ nguồn vốn đầu tư trong đó chú trọng chất lượng các máy móc, thiết bị, nguyên vật liệu và chất lượng thi công.

Xây dựng hoàn thiện và trình thẩm định phê duyệt định mức vật tư, chi phí trong công tác quản lý, bảo dưỡng và sửa chữa công trình, chi phí quản lý, ... làm cơ sở giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động đối với các chi nhánh trực thuộc Công ty.

Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy chế chi tiêu nội bộ đúng quy định hiện hành, tách bạch chi phí quản lý các dự án đầu tư từ nguồn vốn ngân sách với chi phí phục vụ hoạt động tưới tiêu từ nguồn hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi.

5. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý, khai thác và sử dụng tài nguyên

5.1. Trong quản lý, khai thác và sử dụng đất đai:

Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ quản lý, bảo vệ các công trình đối với các Chi nhánh trực thuộc; kịp thời phát hiện, xử lý những hành vi xâm hại, lấn chiếm đất công trình.

Quản lý chặt chẽ và sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả đất đai trong phạm vi bảo vệ an toàn công trình thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi và

các văn bản hướng dẫn thực hiện; quy định về tổ chức quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh.

Kết hợp chặt chẽ với các địa phương thực hiện nghiêm túc chế độ kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quy định về bảo vệ công trình theo phương án đã được phê duyệt. Thường xuyên rà soát để điều chỉnh, bổ sung phương án bảo vệ công trình theo đúng quy định hiện hành, đối với các công trình chưa xây dựng phương án bảo vệ, tiến hành xây dựng phương án bảo vệ, thẩm định và phê duyệt để đưa vào thực hiện kịp thời.

Rà soát, xây dựng, tổ chức thực hiện việc lập hồ sơ cấp đất các công trình thủy lợi và cắm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, cập nhật đường ranh mốc lên bản đồ địa chính đúng theo quy định.

Quản lý, sử dụng đúng mục đích và hiệu quả đất khu vực văn phòng Công ty. Quy hoạch, bố trí lại mặt bằng, xây dựng phương án sử dụng đất, có kế hoạch xây dựng các công trình phụ trợ thay thế các hạng mục công trình đã xuống cấp, hư hỏng, đảm bảo an toàn cho con người và tránh thiệt hại về tài sản liên quan.

5.2. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên:

Vận hành khai thác nguồn nước từ các công trình thủy lợi với hiệu quả cao, chống thất thoát nước, đáp ứng nhu cầu dùng nước theo chỉ tiêu thiết kế công trình, chủ động đối phó với tình trạng suy giảm nguồn nước do yếu tố bất lợi từ biến đổi khí hậu.

Cụ thể hóa chỉ tiêu thiết kế công trình bằng việc xây dựng định mức sử dụng nước tưới cho từng loại cây trồng trên khu tưới các công trình do Công ty quản lý, trên cơ sở đó, phân tích, đánh giá tình hình quản lý, phân phối và sử dụng nước, có biện pháp thích hợp khắc phục tình trạng lãng phí nước.

Hàng năm, chỉ đạo các Chi nhánh trực thuộc quản lý khai thác xây dựng kế hoạch cung cấp nước từng vụ sản xuất phù hợp với nhu cầu dùng nước, với khả năng nguồn nước và định mức sử dụng nước; xây dựng phương án bố trí nhân lực tổ chức điều tiết, quản lý, phân phối nước tưới đến từng khu vực sản xuất; xây dựng lịch trình phân phối nước cho từng đơn vị dùng nước và thống nhất phối hợp với các đơn vị dùng nước thực hiện nghiêm ngặt lịch trình đã đề ra.

Chỉ đạo, đôn đốc các Chi nhánh trực thuộc khai thác có hiệu quả bản đồ quản lý hệ thống kênh mương trên khu tưới các công trình theo quy định phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ các công trình trên địa bàn tỉnh. Thực hiện chế độ giao nhận nước tưới tại các vị trí giao nước nhằm xác định rõ trách nhiệm quản lý, chống thất thoát nước của đơn vị cấp nước và đơn vị dùng nước.

Chú trọng công tác xử lý, khắc phục tình trạng rò rỉ thất thoát nước qua cửa cống, cửa đập, qua thành bờ kênh; phối hợp chính quyền địa phương xử lý triệt để tình trạng tự ý cuốc xẻ, đục phá bờ kênh, lấy nước tùy tiện, không tuân thủ lịch trình phân phối nước, gây lãng phí nước, ảnh hưởng kế hoạch phân phối nước, làm giảm hiệu quả khai thác nguồn nước các công trình.

Đối với các công trình có nguồn nước suy giảm mạnh, thực hiện các biện pháp tiết kiệm và nâng cao hiệu quả nước tưới như: thay đổi phương thức phân

phối nước; kiến nghị địa phương dùng nước chuyển dịch thời vụ nhằm tận dụng nguồn nước mưa cuối mùa hỗ trợ nguồn nước tưới cho vụ sản xuất Đông Xuân; chuyển đổi cây trồng từ lúa nước sang các giống cây trồng cạn có hiệu quả kinh tế cao, nhu cầu dùng nước thấp.

Đối với các công trình hồ chứa có kế hoạch điều tiết hợp lý đảm bảo trữ đủ nguồn nước trong mùa mưa để cung cấp nước phục vụ sản xuất trong mùa khô, đồng thời đảm bảo an toàn công trình.

Đối với các công trình cấp nước sạch cần tập trung vào các giải pháp đồng bộ: tăng cường quản lý chặt chẽ nguồn nước thô, khai thác đúng công suất thiết kế, không để thất thoát, ô nhiễm; tối ưu hóa quy trình xử lý, kiểm soát tiêu hao điện năng và hóa chất, từng bước giảm tỷ lệ nước thất thoát, thất thu. Đồng thời, thực hiện bảo dưỡng định kỳ máy móc thiết bị nhằm kéo dài tuổi thọ tài sản, tránh sửa chữa lớn gây tốn kém; lập dự toán sát thực tế, mua sắm đúng nhu cầu, không đầu tư dàn trải. Quan trọng hơn, cần nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và người lao động, gắn việc thực hành tiết kiệm với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Hồ Chí Minh, bảo đảm mỗi mét khối nước được khai thác đều mang lại giá trị cao nhất, góp phần sử dụng bền vững tài nguyên và phục vụ Nhân dân ổn định, lâu dài.

6. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý và sử dụng lao động hoàn thành sắp xếp tổ chức tinh gọn bộ máy theo đúng mục tiêu, yêu cầu đề ra gắn với tinh giản biên chế và cơ cấu lại, nâng cao chất lượng đội ngũ lao động, nâng cao hiệu quả quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện xây dựng định mức lao động cho công tác quản lý, khai thác công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch; trên cơ sở đó, đánh giá nhu cầu và thực tế bố trí lao động tại các phòng, chi nhánh để làm cơ sở thực hiện điều chỉnh, sắp xếp lao động một cách hợp lý cho các đơn vị, đảm bảo phát huy hiệu quả nguồn lực lao động trong thực hiện nhiệm vụ quản lý khai thác công trình thủy lợi, công trình cấp nước sạch tại Công ty, không để xảy ra tình trạng nơi thừa, nơi thiếu lao động.

Rà soát, điều chỉnh, bổ sung quy chế tuyển dụng, quản lý và sử dụng lao động, từ đó điều chỉnh đảm bảo hợp lý, hiệu quả trong cơ cấu lao động giữa lao động gián tiếp và lao động trực tiếp trên cơ sở tham khảo hướng dẫn của các Bộ, Ngành. Công tác tuyển dụng lao động phải dựa trên cơ sở nhu cầu thực sự cần thiết và phải đảm bảo sự ổn định và phát triển năng suất lao động bình quân trong Công ty.

Tập trung rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ lao động; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng và ý thức trách nhiệm. Đổi mới phương thức quản lý, phân công nhiệm vụ rõ ràng, gắn trách nhiệm cá nhân với hiệu quả công việc. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, tăng cường kiểm tra, giám sát, kịp thời động viên, khen thưởng nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Thực hiện nghiêm túc quy chế thi đua khen thưởng, trong đó bám sát tiêu chí đánh giá hiệu quả lao động, đặc biệt đối với cán bộ chủ chốt, tạo động lực

thúc đẩy cán bộ, công nhân phấn đấu rèn luyện, nâng cao trình độ, năng lực chuyên môn nghiệp vụ, phát huy vai trò, trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ.

7. Ưu tiên nguồn lực, trí lực, nhân lực tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ đồng bộ, thông suốt.

Chủ động cân đối, bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, hạ tầng công nghệ thông tin phục vụ chuyển đổi số, phát triển khoa học và công nghệ theo lộ trình phù hợp với điều kiện thực tế của Công ty.

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng số cho cán bộ, người lao động; chú trọng xây dựng đội ngũ nòng cốt, đáp ứng yêu cầu triển khai các nhiệm vụ mới.

Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, các phần mềm quản lý, hệ thống số hóa trong quản lý, điều hành và thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, bảo đảm hiệu quả và đồng bộ.

Thường xuyên kiểm tra tiến độ, đánh giá kết quả thực hiện chuyển đổi số và phát triển khoa học, công nghệ; kịp thời điều chỉnh, tháo gỡ khó khăn nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện.

8. Xây dựng văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí.

Tổ chức tuyên truyền, quán triệt cán bộ, người lao động về ý nghĩa, vai trò của thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; hình thành ý thức tự giác trong sử dụng điện, nước, vật tư, tài sản và thời gian lao động. Đưa nội dung thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vào quy chế làm việc, quy tắc ứng xử và đánh giá thi đua; coi đây là tiêu chí quan trọng trong xây dựng văn hóa Công ty.

Người đứng đầu, cán bộ quản lý gương mẫu trong thực hành tiết kiệm, sử dụng hiệu quả nguồn lực; tạo sức lan tỏa, hình thành thói quen và chuẩn mực văn hóa chung trong toàn Công ty.

Khuyến khích cán bộ, người lao động đề xuất sáng kiến, giải pháp tiết kiệm; kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt, tạo động lực duy trì văn hóa tiết kiệm lâu dài. Thực hiện kiểm tra, giám sát kết hợp nhắc nhở, uốn nắn kịp thời nhằm củng cố ý thức, bảo đảm văn hóa tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện thường xuyên, bền vững.

IV. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng thành viên xây dựng kế hoạch và tổ chức giám sát quá trình thực hiện chương trình tiết kiệm, chống lãng phí. Định kỳ, báo cáo UBND tỉnh, Sở Tài chính kết quả và tình hình triển khai thực hiện chương trình và cùng với Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm trước chủ sở hữu về kết quả thực hiện chương trình.

2. Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm quán triệt đến các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các Chi nhánh trực thuộc tổ chức thực hiện chương trình hành động; chỉ đạo việc hoàn thiện và tổ chức thực hiện các quy chế quản lý nội bộ theo chương trình hành động tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng theo sự phân công, chỉ đạo của Giám đốc Công ty, trực tiếp chỉ đạo lĩnh vực mình phụ trách và tổ chức thực

hiện chương trình hành động trong thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh; quản lý dự án đầu tư xây dựng và sửa chữa, nâng cấp công trình thủy lợi; xây dựng chỉ tiêu, định mức lao động, định mức sử dụng nước tưới, định mức điện năng cho bơm tưới, tiêu, định mức sử dụng nguyên, nhiên, vật liệu, định mức sửa chữa thường xuyên và định mức chi phí quản lý doanh nghiệp phù hợp với yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đồng thời theo dõi, đánh giá việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí vật tư, tiền vốn tại từng đơn vị, cá nhân trong Công ty.

4. Trưởng các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các Chi nhánh trực thuộc có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc chương trình này và chịu trách nhiệm trước Hội đồng thành viên, Giám đốc Công ty nếu để xảy ra tình trạng lãng phí tài sản và nguồn lực được giao tại đơn vị mình phụ trách.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc; các đơn vị, cá nhân có liên quan báo cáo về Hội đồng thành viên để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- UBND Tỉnh (báo cáo);
- Sở Tài chính (báo cáo);
- Hội đồng thành viên;
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Kiểm soát viên;
- Các phòng CMNV;
- Các Chi nhánh trực thuộc Công ty;
- Lưu VT, TCKH (Thành Trung).

**TM. HỘI ĐỒNG THÀNH VIÊN
CHỦ TỊCH**

Tạ Thị Thúy